TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/HS-ST
Ngày 18/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lý Văn Tòng;

2. Bà Trần Thị Hường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bàn Thị Bích Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chiêm Hóa, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2023/TLST-HS, ngày 03 tháng 11 năm 2023, theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 64/2023/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 11 năm 2023, Quyết Đ hoãn phiên tòa số 12/2023/HSST-QĐ ngày 30 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 25/7/1996, tại huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn Làng L, xã Xuân Q, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; bố đẻ: Nguyễn Văn H, sinh năm 1969; mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1973; Vợ, con chưa có;

* Tiền sự: Không;

* Tiền án: Bản án số 45/2021/HS-ST ngày 17/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích);

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chiêm Hóa. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Phạm Trung Q, sinh năm 1989. Địa chỉ: Tổ dân phố Vĩnh B, thị trấn Vĩnh L, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

+ Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn Soi T, xã Trung H, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

+ Hoàng Văn L, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn Phố C, xã Vinh Q, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 07/6/2023 đến ngày 12/6/2023, Nguyễn Văn T đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

- Ngày 06/6/2023, Nguyễn Văn T đi xe ô tô khách từ nhà đến thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mục đích tìm mua chất ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Đến nơi, T mua được 02 gói Heroine đều có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 400.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được Heroine, T vào chỗ vắng người lấy 01 gói Heroine đem ra sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể, 01 gói Heroine còn lại, T đã bán cho Phạm Trung Q, cụ thể: Ngày 07/6/2023, do có mối quan hệ quen biết nhau từ trước và cùng là người nghiện ma túy nên Hoàng Văn Đ gọi điện thoại nhờ Q mua 300.000 đồng Heroine, Q đồng ý. Sau khi nhận tiền từ Đ, Q gọi điện cho T nói *"lấy cho anh ba trăm"* (ý nói mua 300.000 đồng Heroine), T đồng ý nói *"Anh đợi em cách nhà 300m"*. Sau đó T lấy 01 gói Heroine có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy bạc màu trắng, trong cùng là Heroine đến gặp Q tại vị trí cách nhà ở của T 300m. Gặp T, Q đưa cho T 300.000 đồng, T cầm tiền và đưa cho Q 01 gói Heroine có đặc điểm nêu trên. Mua được Heroine, Q tự ý san ra một ít để sử dụng bằng cách tiêm chích vào cơ thể (việc Q san ma túy ra sử dụng không có sự thỏa thuận với Đ từ trước) số còn lại, Q gói lại như cũ sau đó đi đến vị trí Đ đang đợi để đưa gói Heroine cho Đ. Sau khi nhận Heroine từ Q, Đ đã sử dụng hết bằng cách tiêm chích vào cơ thể.

- Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 08/6/2023, T tiếp tục đi xe ô tô khách từ nhà xuống thành phố Hà Nội mục đích tìm mua chất ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Đến nơi, T mua được 01 gói Heroine có đặc điểm bên ngoài gói bằng túi nilon màu trắng với giá 2.000.000 đồng của một người phụ nữ tự giới thiệu tên là "L" ở khu vực hầm chui Kim Liên. Mua được Heroine, T đi vào chỗ vắng người lấy gói Heroine san gạt sử dụng hết một phần bằng cách đốt, hít vào cơ thể. Số Heroine còn lại, T gói lại như cũ rồi đi xe ô tô khách về nhà. Sau khi về nhà, T lấy gói Heroine chia ra thành 10 gói nhỏ (09 gói đều gói bằng giấy bạc màu trắng, 01 gói bằng giấy bạc màu vàng). Trong khoảng thời gian từ ngày 08/6/2023 đến ngày 12/6/2023, T đã sử dụng hết 07 gói, số Heroine còn lại, T đã bán cho Phạm Trung Q và bị phát hiện, thu giữ cụ thể như sau:

+ Lần 1: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 11/6/2023, do có mối quan hệ quen biết nhau từ trước và cùng là người nghiện ma túy, Hoàng Văn L gọi điện thoại nhờ Q mua 300.000 đồng Heroine, Q đồng ý. Sau khi nhận tiền từ L, Q gọi điện

thoại cho T nói "*lấy hộ anh ba trăm"* (ý hỏi mua 300.000 đồng Heroine), T đồng ý nói "*anh đợi em cách nhà 300m*". Sau đó, T lấy 01 gói Heroine có đặc điểm bên ngoài là lớp giấy bạc màu trắng đến gặp Q tại vị trí cách nhà ở của T khoảng 300m. Q đưa cho T 300.000 đồng. T cầm tiền và đưa cho Q gói Heroine có đặc điểm nêu trên. Mua được Heroine, Q tự ý san ra một ít để sử dụng bằng cách tiêm chích vào cơ thể (việc Q san ma túy ra sử dụng không có sự thỏa thuận với L từ trước) số còn lại, Q gói lại như cũ sau đó đến vị trí L đang đứng đợi để đưa gói Heroine cho L. Sau khi nhận Heroine từ Q, L đã sử dụng hết bằng cách đốt, hít vào cơ thể.

+ Lần 2: Khoảng 11 giờ ngày 12/6/2023, T đang ở nhà thì thấy Q gọi điện thoại đến nói "*lấy hộ anh ba trăm*" (ý hỏi mua Heroine). T đồng ý nói "*anh đợi em cách nhà 300m"*. Sau đó, T lấy 01 gói Heroine có đặc điểm bên ngoài là lớp giấy bạc màu trắng đến gặp Q. Trên đường đến gặp Q thì T gặp tổ Công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, nghi T có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, tổ Công tác yêu cầu T dừng lại để làm việc. Quá trình làm việc, T tự giác giao nộp gói Heroine có đặc điểm nêu trên cho tổ Công tác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật (ký hiệu M1). Cùng ngày tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể đối với Nguyễn Văn T, kết quả dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Hồi 12 giờ ngày 12/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Nguyễn Văn T phát hiện thu giữ: 01 gói nhỏ bên ngoài là giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng là Heroine được treo trên móc áo, dưới gầm cầu thang tầng 1 nhà ở của Nguyễn Văn T (kí hiệu M2); phát hiện dưới sàn nhà trong phòng ngủ bên trái nhà ở của Nguyễn Văn T có chất bột vón cục màu trắng nghi là Heroine, Cơ quan điều tra đã thu giữ vào một túi nilon màu trắng có chữ màu xanh, mép túi viền màu đỏ (ký hiệu M3); phát hiện trên chiếu giường tại phòng ngủ bên trái nhà ở của Nguyễn Văn T có chất bột vón cục màu trắng nghi là Heroine, Cơ quan điều tra đã thu giữ vào 01 túi nilon màu trắng có chữ màu xanh, mép túi viền màu đỏ (ký hiệu M4).

Tại Kết luận giám Đ số 884/KL-KTHS ngày 17/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận đối với mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn T:

- Mẫu vật trong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng 0,169 gam.

- Mẫu vật trong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, khối lượng 0,011 gam.

- Mẫu vật trong bì niêm phong ký hiệu M3, M4 gửi giám định không phải là chất ma túy, tổng khối lượng 0,087 gam.

Cáo trạng số 65/CT-VKSCH, ngày 03 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết Đ truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng: Điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/6/2023.

Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của bị cáo trong bì niêm phong ký hiệu M1, M2 và mẫu vật trong bì niêm phong ký hiệu M3, M4 gửi giám định không phải là chất ma túy.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu đen, số IMEI1: 86701304432298; Số IMEI 2: 867013043432280, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

+ Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo bán ma tuý mà có là 600.000 đồng.

- Áp dụng các Điều 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận và

cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Phạm Trung Q trình bày: Ngày 07/6/2023, anh Hoàng Văn Đ có nhờ anh mua hộ ma túy Heroine, nên anh đã liên hệ mua của bị cáo Nguyễn Văn T 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 11/6/2023, anh Hoàng Văn L có nhờ anh mua hộ ma túy Heroine, nên anh đã liên hệ mua của bị cáo Nguyễn Văn T 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Khoảng 11 giờ ngày 12/6/2023, anh Q gọi điện thoại mua ma tuý của bị cáo T với số tiền 300.000 đồng, nhưng chưa mua được ma tuý, thì T bị bắt. Trước khi đưa ma túy cho anh Đ và anh L, bản thân anh Q đã tự ý san gạt gói ma túy mua được của bị cáo T một ít để sử dụng bằng cách tiêm chích vào cơ thể. Việc anh tự ý san gạt một ít ma túy tại gói ma túy mua hộ của anh Đ và anh L thì anh Q và các anh Đ, L không có thỏa thuận với nhau từ trước. Bản thân anh cũng không bàn bạc thỏa thuận gì, không hưởng lợi gì từ bị cáo T về việc mua ma tuý của bị cáo T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Chiêm Hóa; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai tại của bị cáo tại gia đoạn điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 07/6/2023 đến ngày 12/6/2023, tại thôn Làng L, xã Xuân Q, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi bán trái phép chất ma túy, loại Heroine cho Phạm Trung Q 03 lần, cụ thể:

- Lần 01: Khoảng 09 giờ, ngày 07/6/2023, T đã bán cho Phạm Trung Q 01 gói Heroine có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong là Heroine, với số tiền 300.000 đồng.

- Lần 02: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 11/6/2023, T đã bán cho Phạm Trung Q 01 gói Heroine có đặc điểm bên ngoài là lớp giấy bạc màu trắng, bên trong là Heroine, với số tiền 300.000 đồng.

- Lần 03: Khoảng 11 giờ ngày 12/6/2023, T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,169 gam chất ma túy, loại Heroine nhằm mục đích bán cho Phạm Trung Q. Quá trình T đem gói Heroine đến bán cho Q thì bị Tổ Công tác Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang phát hiện, bắt giữ cùng tang vật.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội phạm nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân thường gây ra các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn T có 01 tiền án, năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2022, chưa được xoá án tích. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy đinh tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy đinh tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, khối lượng chất ma tuý mà bị cáo mua bán, tàng trữ, cũng như nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, có căn cứ.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bán trái phép chất ma tuý nhằm mục đích mục đích kiếm lời, nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng, biện pháp tư pháp: Đối với khối lượng Heroine thu giữ của bị cáo là vật chứng vụ án, Nhà nước cấm lưu hành sử dụng và mẫu vật trong bì niêm phong ký hiệu M3, M4 thu giữ của bị cáo không phải là chất ma túy, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với điện thoại thu giữ của bị cáo T, bị cáo sử dụng để mua bán trái phép chất ma túy, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 600.000 đồng bị cáo phạm tội mà có, cần truy thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[6]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T, Hoàng Văn L, Phạm Trung Q, Công an huyện Chiêm Hóa đã ra Quyết đinh xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,011 gam chất ma túy, loại Heroine của Nguyễn Văn T, do hành vi không đủ yết tố cấu thành tội phạm, nên Công an huyện Chiêm Hóa đã ra quyết đinh xử phạt vi phạm hành chính, nên HĐXX không đề cập xử lý.

Đối với hành vi mua hộ chất ma túy của anh Phạm Trung Q, quá trình điều tra xác đinh giữa Q và bị cáo T không có thỏa thuận với nhau từ trước trong việc Q giúp bị cáo T bán trái phép chất ma túy, nên HĐXX không đề cập xử lý.

Đối với các đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo T, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[7]. Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT Đ:

- Căn cứ vào: Điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/6/2023.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn T 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội mà có là 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn T, thành phần tham gia và đóng 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang trên các mép dán của bì niêm phong. Mặt trước ghi tang vật vụ Nguyễn Văn T, giám đinh ngày 12/6/2023, ký hiệu M1.

+ 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn T, thành phần tham gia và đóng 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang trên các mép dán của bì niêm phong. Mặt trước ghi tang vật vụ Nguyễn Văn T, giám đinh ngày 12/6/2023, ký hiệu M2.

+ 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn T, thành phần tham gia và đóng 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang trên các mép dán của bì niêm phong. Mặt trước ghi tang vật vụ Nguyễn Văn T, giám định ngày 12/6/2023, ký hiệu M3.

+ 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn T, thành phần tham gia và đóng 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang trên các mép dán của bì niêm phong. Mặt trước ghi tang vật vụ Nguyễn Văn T, giám định ngày 12/6/2023, ký hiệu M4.

- Tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước của bị cáo Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu đen, số IMEI1: 86701304432298; Số IMEI 2: 867013043432280, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa với Chi cục thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, lập ngày 23/11/2023.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Công an huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Mạnh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Văn Tòng **Trần Thị Hường** **Hoàng Mạnh Tuấn**